

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước (các lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công nghệ thông tin) thực hiện từ năm 2024**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Quyết định 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh Ninh Thuận có sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Theo Biên bản các cuộc họp vào các ngày 16/5/2024, ngày 22/5/2024 và ngày 23/5/2024 của các Hội đồng tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện mới từ năm 2024 các lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công nghệ thông tin;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 990/TTr-SKHCN ngày 04/6/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước (các lĩnh vực quản lý khoa học và công nghệ, nông nghiệp và phát triển nông thôn và công nghệ thông tin) thực hiện từ năm 2024, gồm 04 nhiệm vụ; trong đó có 01 nhiệm vụ thuộc Chương trình hợp tác giữa Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (*Đính kèm danh mục*).

**Điều 2.** Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông báo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Điều 1 theo quy định tại Quyết định số 105/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 và Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ngày 05/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Noi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT và PCT UBND tỉnh Nguyễn Long Biên;
- VPUB: LĐ, KTTB;
- Lưu: VT, VNXV.              ĐND

**Nguyễn Long Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP TỈNH SỬ DỤNG  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (ĐỢT 2, CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN) THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024**  
(Kèm theo Quyết định số QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Dự án Sản xuất thử nghiệm lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (01 nhiệm vụ):</b>					
1	Dự án SXTN: “Ứng dụng quy trình kỹ thuật nuôi trồng và xây dựng mô hình trồng rong nho năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện tại Ninh Thuận (Caulerpa lentillifera) tại tỉnh Ninh Thuận phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng quy trình nuôi trồng và xây dựng thành công mô hình trồng rong nho năng suất, chất lượng cao phù hợp với điều kiện tại Ninh Thuận.</li> <li>- Góp phần tạo sinh kế cho người dân, giảm thiểu ô nhiễm môi trường vùng biển tỉnh Ninh Thuận.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận và hoàn thiện 03 quy trình công nghệ phù hợp với điều kiện sản xuất tại Ninh Thuận:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 Quy trình kỹ thuật nuôi trồng rong nho trong ao đìa nuôi tôm có mái che.</li> <li>+ 01 Quy trình kỹ thuật nuôi trồng rong nho trong bể composite.</li> <li>+ 01 Quy trình kỹ thuật sơ chế và bảo quản rong nho.</li> </ul> </li> <li>- Mô hình nuôi trồng rong nho trong ao có mái che: Qui mô: 01</li> </ul>	Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm	Ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
	khâu”		<p>ha, năng suất: 30 tấn tươi/ha/năm, tỷ lệ thân đứng/khối lượng tản rong ≥ 60%.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình nuôi trồng rong nho trong bể composite theo phương pháp trồng treo: Qui mô: 300-500 m<sup>2</sup>, tỷ lệ sống đạt trên 90%, năng suất: 3,0 tấn tươi/1000 m<sup>2</sup>/năm, tỷ lệ thân đứng/khối lượng tản rong ≥ 50%.</li> <li>- Mô hình nuôi trồng rong nho trong bể composite theo phương pháp trồng đáy: Qui mô: 300-500 m<sup>2</sup>, tỷ lệ sống đạt trên 90%, năng suất 3,0 tấn tươi/1000 m<sup>2</sup>/năm, tỷ lệ thân đứng/khối lượng tản rong ≥ 60%.</li> <li>- Sản phẩm đạt tiêu chí tiêu thụ trong nước và xuất khẩu (tiêu chuẩn NAFIQAD và HACCP).</li> <li>- Đào tạo 10 kỹ thuật viên cơ sở và tổ chức 5 lớp tập huấn cho 150 lượt nông dân vùng dự án, năm vững quy trình nuôi trồng rong nho, từ khâu chọn giống, kỹ thuật trồng và thu hái sản phẩm.</li> </ul>		<p>triển khai thực hiện dự án (nếu có doanh nghiệp đồng ý triển khai và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước không quá 30%)</p>	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
II	<b>Nhiệm vụ KH&amp;CN lĩnh vực Quản lý KH&amp;CN (01 nhiệm vụ):</b>					
2	Đề tài: Xây dựng đề án phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	<p>Đề xuất được các nhiệm vụ chi tiết, giải pháp, cơ chế chính sách đặc thù, lộ trình thực hiện cụ thể có tính khả thi để phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh đủ khả năng đáp ứng được các mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</p>	<p>1. Đề án phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, bao gồm các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được hệ thống các vấn đề lý luận trong phát triển tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cấp độ địa phương.</li> <li>- Xây dựng được cơ sở dữ liệu (số hóa) về tiềm lực và đánh giá thực trạng tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh Ninh Thuận.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có tính khả thi, phục vụ tích cực, hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 gắn với quy hoạch, định hướng của tỉnh. Xây dựng được các</li> </ul>	Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm	Ưu tiên bố trí ngân sách của tỉnh để thực hiện	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
			<p>hệ thống các chương trình, dự án ưu tiên thực hiện trong giai đoạn tới năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tính khả thi và phương án xây dựng, phát triển các khu công nghệ cao, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phòng thí nghiệm trọng điểm, nhóm nghiên cứu mạnh, hạ tầng thông tin và thống kê về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng hiện đại.</li> <li>- Đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; xây dựng thí điểm 01 chính sách cụ thể đảm bảo theo quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</li> </ul> <p>2. Bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.</p>			
<b>III</b>	<b>Nhiệm vụ KH&amp;CN lĩnh vực Công nghệ thông tin (02 nhiệm vụ):</b>					
3	Đề tài: Giải pháp chuyển đổi số	- Đánh giá thực trạng về chuyển đổi số ngành	- Báo cáo đánh giá thực trạng về chuyển đổi số ngành khoa học,	Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá	Ngân sách sự nghiệp	Nhiệm vụ

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
	phục vụ nhu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận đến 2030 và những năm tiếp theo.	khoa học, công nghệ tỉnh Ninh Thuận. - Đề xuất giải pháp chuyển đổi số (bao gồm nâng cao tiềm lực) phục vụ nhu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành KHCN gắn với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận đến 2030 và những năm tiếp theo. - Xây dựng nền tảng số thiết yếu phục vụ hoạt động KHCN và ĐMST giai đoạn đến 2030 và những năm tiếp theo. - Lựa chọn, xây dựng và vận hành 01-02 hệ thống nền tảng số để đáp ứng ngay nhu cầu phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	công nghệ tỉnh Ninh Thuận; - Báo cáo đề xuất giải pháp chuyển đổi số (bao gồm nâng cao tiềm lực) phục vụ nhu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành KHCN gắn với phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Ninh Thuận đến 2030 và những năm tiếp theo. - Hệ thống, công cụ nền tảng số thiết yếu phục vụ hoạt động KHCN và ĐMST giai đoạn đến 2030 và những năm tiếp theo. - 01-02 sản phẩm là phần mềm để đáp ứng ngay nhu cầu phục vụ hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Báo cáo kết quả thử nghiệm nền tảng số tại Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận.	nhân chủ nhiệm (phạm vi Tuyển chọn trong các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Khoa học Việt Nam)	khoa học và công nghệ	thuộc Chương trình hợp tác giữa Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam với UBND tỉnh Ninh Thuận
4	Đề tài: Xây dựng cơ sở dữ liệu và	- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, gồm: cơ sở	- Hệ thống cơ sở dữ liệu về giảng viên, học viên, học liệu, quản lý	Tuyển chọn tổ chức chủ trì, cá	Ngân sách sự nghiệp	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức thực hiện	Nguồn vốn	Ghi chú
	phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận.	dữ liệu giảng viên, học viên, học liệu, quản lý đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường. - Xây dựng phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. - Vận hành, khai thác thử nghiệm phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu được xây dựng.	đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường được cập nhật trong 3 năm trở lại đây. - Phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, giảng dạy tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận. - Báo cáo kết quả vận hành, khai thác phần mềm, hệ thống dữ liệu tại Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận.	nhanh nhiệm	chủ	khoa học và công nghệ